

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Trong cuộc kháng chiến chống quân Xiêm (1785), nghĩa quân Tây Sơn đã giành được thắng lợi nào sau đây?

- A. Tốt Động - Chúc Động. B. Rạch Gầm - Xoài Mút.
C. Chi Lăng - Xương Giang. D. Ngọc Hồi - Đống Đa.

Câu 2: Trong giai đoạn 1969-1973, quân dân miền Bắc Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Chống chiến tranh phá hoại của Mỹ. B. Hoàn thành xây dựng chủ nghĩa xã hội.
C. Hoàn thành công nghiệp hóa đất nước. D. Chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt.

Câu 3: Theo thỏa thuận của Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), khu vực nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

- A. Đông Béc-lin. B. Đông Âu. C. Tây Âu. D. Đông Đức.

Câu 4: Ngày 25-10-1917, Đại hội Xô Viết toàn Nga lần II đã thông qua quyết định nào sau đây?

- A. Thành lập Chính phủ Xô viết. B. Thực hiện Chính sách cộng sản thời chiến.
C. Thành lập các đội tự vệ đỏ. D. Thực hiện Chính sách kinh tế mới.

Câu 5: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai lan rộng ra quy mô toàn thế giới.
B. Trật tự thế giới đa cực đang trong giai đoạn hình thành.
C. Phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ phát triển mạnh.
D. Đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 6: Nội dung nào sau đây là điểm giống nhau của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (1946-1947) và chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947) ở Việt Nam?

- A. Mở ra cục diện vừa đánh, vừa đàm của cuộc kháng chiến.
B. Tư tưởng chiến lược chủ đạo là chủ động tiến công địch.
C. Thể hiện sức mạnh của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
D. Giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

Câu 7: Liên hợp quốc được thành lập năm 1945 có mục tiêu nào sau đây?

- A. Thúc đẩy xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa.
B. Chấm dứt chiến tranh thế giới thứ nhất.
C. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.
D. Duy trì bền vững trật tự thế giới một cực.

Câu 8: Trong thu - đông năm 1952, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

- A. Triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất. B. Đẩy mạnh công cuộc cải cách giáo dục.
C. Mở chiến dịch tiến công địch ở Tây Bắc. D. Xây dựng chính quyền cách mạng.

Câu 9: Năm 1966, quốc gia nào sau đây đã gửi dự thảo đến một số nước trong khu vực để thành lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Thái Lan. B. Côlômbia. C. Mêhicô. D. Braxin.

Câu 10: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tác động của việc chấm dứt Chiến tranh lạnh (1991) đến tình hình thế giới?

- A. Tạo cơ sở xác lập trật tự thế giới mới theo xu hướng đa cực.
B. Quan hệ Xô - Mỹ từ đồng minh chuyển sang đối đầu gay gắt.
C. Chấm dứt mọi các cuộc chạy đua vũ trang giữa các nước.
D. Giải thể tất cả các tổ chức chính trị - quân sự trên thế giới.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa sự ra đời của văn kiện Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN (2009-2015)?

- A. Định hướng cho sự phát triển trong tương lai của tổ chức ASEAN.
- B. Hình thành khối liên minh quân sự phòng thủ chung của ASEAN.
- C. Lần đầu tiên xác định được nguyên tắc trong quan hệ giữa các nước.
- D. Góp phần đưa ASEAN trở thành trung tâm quyền lực lớn nhất thế giới.

Câu 12: Năm 2010, quốc gia nào sau đây ở châu Á vươn lên mạnh mẽ trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới?

- A. Ai Cập.
- B. Ăng-gô-la.
- C. Mô-dăm-bích
- D. Trung Quốc.

Câu 13: Về hoạt động, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN không có nội dung chính nào sau đây?

- A. Nhất thể hóa nền văn hóa ASEAN.
- B. Các quyền và bình đẳng xã hội.
- C. Đảm bảo bền vững môi trường.
- D. Thu hẹp khoảng cách phát triển.

Câu 14: Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào (từ ngày 16 đến ngày 17-8-1945) đã thông qua quyết định nào sau đây?

- A. Thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- B. Thành lập Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.
- C. Tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.
- D. Sử dụng bạo lực cách mạng để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm.

Câu 15: Sự kiện nào sau đây là biểu hiện của sự xác lập và phát triển của trật tự thế giới hai cực I-an-ta (từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX)?

- A. Sự ra đời của Kế hoạch phục hưng châu Âu.
- B. Sự giải thể của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- C. Sự tan rã của tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.
- D. Thành lập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC).

Câu 16: Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965-1968) của đế quốc Mỹ, quân dân miền Nam Việt Nam giành được thắng lợi nào sau đây?

- A. Thất Khê.
- B. Đông Khê.
- C. Vạn Tường.
- D. Hòa Bình.

Câu 17: Nhận định nào sau đây là đúng về đặc điểm Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, có tính nhân dân sâu sắc.
- B. Tiến hành khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- C. Kết hợp chặt chẽ sức mạnh của tiền tuyến với hậu phương cách mạng.
- D. Sử dụng bạo lực cách mạng, lực lượng vũ trang có vai trò quyết định.

Câu 18: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhu cầu hợp tác và phát triển của các quốc gia.
- B. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã sụp đổ hoàn toàn.
- C. Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- D. Việt Nam đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 19: Nội dung nào sau đây là bài học xuyên suốt của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (từ tháng 8 năm 1945 đến nay)?

- A. Không ngừng củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.
- B. Xây dựng sức mạnh tổng hợp, lấy ngoại giao làm trọng tâm.
- C. Thiết lập quan hệ đối tác chiến lược cách mạng phù hợp với thực tiễn.
- D. Thay đổi đường lối chiến lược cách mạng phù hợp vs thực tiễn.

Câu 20: Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Tây Nam (1975-1979) và phía Bắc (1979-1989) ở Việt Nam đều cho thấy

- A. sức mạnh của quân chủ lực khi tấn công vào tổ chức phòng ngự của địch.
- B. ý nghĩa của các trận phản công trong cuộc vận động giải phóng dân tộc.

C. vai trò của mặt trận chính trị, ngoại giao có ý nghĩa quyết định nhất.

D. sự linh hoạt, sáng tạo chỉ đạo khởi nghĩa của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 21: Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)?

A. Bộ chỉ huy tài giỏi, nghĩa quân chiến đấu chủ động và sáng tạo.

B. Tinh thần đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương.

C. Sự ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng dân chủ, tiến bộ.

D. Quân Minh thiếu quyết tâm và thiếu lương thực, vũ khí chiến đấu.

Câu 22: Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968 có tác động nào sau đây đối với tiến trình cách mạng miền Nam Việt Nam?

A. Mở ra kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

B. Buộc Mỹ xuống thang chiến tranh và chấp nhận đàm phán tại Hội nghị Pari.

C. Khẳng định bạo lực cách mạng là con đường duy nhất giải phóng miền Nam.

D. Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 23: Nội dung nào sau đây không đúng về ý nghĩa của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978 đến nay)?

A. Nâng cao vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế.

B. Khẳng định đường lối cải cách mở cửa Đảng là đúng đắn.

C. Chứng tỏ sức sống và lớn mạnh của chủ nghĩa xã hội.

D. Tạo cơ sở cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 24: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN lần đầu tiên được chính thức khẳng định trong văn kiện nào sau đây?

A. Tuyên bố Băng Cốc.

B. Hiến chương ASEAN.

C. Tầm nhìn ASEAN 2020

D. Tuyên bố Ba-li II.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Khác với các trật tự trước kia không phân chia quyền lực giữa các đồng minh, trật tự Xô - Mỹ là sự cạnh tranh quyền lực giữa các đối thủ đối kháng nhau. Mặt khác, trật tự ấy kết thúc một cách khác thường: không do chiến tranh, không có hiệp định ký kết, mà do một cực là Liên Xô tự tan rã. Những đặc điểm vừa nêu của trật tự thế giới Xô - Mỹ tạo thành yếu tố đầu tiên tác động đến quá trình hình thành trật tự thế giới mới”.

(Nguyễn Việt Tháo: Trật tự thế giới trong kỉ nguyên toàn cầu hóa,

<https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nguyen-cu/-/2018/3688/trat-tu-the-gioi-trong-ky-nguyen-toan-cau-hoa.aspx>)

a) Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là nhân tố hàng đầu chi phối quan hệ quốc tế phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX.

b) Đoạn tư liệu đề cập đến Trật tự thế giới hai cực I-an-ta, được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

c) Sự tan rã của Liên Xô khiến cho chủ nghĩa xã hội không còn tồn tại, Chiến tranh lạnh thực sự chấm dứt.

d) Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô là nguyên nhân sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I an-ta.

Câu 26: Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Giai đoạn	Nội dung
1967-1976	ASEAN được thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động.
1976 - 1999	Thiết lập quan hệ chính trị ổn định trong khu vực, mở rộng thành viên và từng bước nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.
1999 - 2015	Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và hợp tác quốc tế, từng bước chuẩn bị cho sự ra đời của Cộng đồng ASEAN.

2015 – nay	Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển với ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.
-------------------	---

- a) Từ ASEAN đến Cộng đồng ASEAN phản ánh xu thế phát triển tất yếu của quan hệ quốc tế trong và sau Chiến tranh lạnh.
- b) Quá trình mở rộng thành viên của Cộng đồng ASEAN diễn ra lâu dài do tác động của Chiến tranh lạnh.
- c) Giai đoạn 1967-1976, Hội nghị Thượng đỉnh là cơ chế hoạch định chính sách cao nhất của ASEAN.
- d) Bảng thông tin trên thể hiện các giai đoạn phát triển chính của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 27: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Quyết tâm của ta là động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy cuối cùng đưa chiến tranh cách mạng phát triển đến mức cao nhất, tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ quân ngụy, đánh chiếm Sài Gòn, sào huyệt trung tâm của địch cũng như tất cả các thành thị khác, đánh đổ ngụy quyền ở Trung ương và các cấp, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân, giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thống nhất nước nhà”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 35, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.185)

- a) Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 có sự kết hợp giữa chiến tranh cách mạng với khởi nghĩa, đấu tranh vũ trang có vai trò quyết định.
- b) Đoạn tư liệu trên cung cấp thông tin về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở miền Nam Việt Nam.
- c) Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 gồm ba chiến dịch: Buôn Ma Thuột, Huế - Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.
- d) Các chiến dịch trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 có điểm tương đồng về hướng tiến công, đối tượng tiến công, kết quả cuối cùng.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến thắng Điện Biên Phủ là một chiến thắng rất lớn của quân và dân ta từ trước đến nay: - Nó là một thắng lợi rất lớn về tiêu diệt sinh lực địch tiêu diệt một tập đoàn cứ điểm mạnh của địch. - Nó là một thắng lợi lớn của ta trong việc hoàn thành nhiệm vụ giải phóng vùng chiến lược Tây Bắc.

- Nó có tác dụng lớn trong việc góp phần đảm bảo thắng lợi cho một bước quan trọng của cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ của ta và tạo điều kiện cho ta giành thắng lợi lớn hơn nữa”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.96-97)

- a) Trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), quân ta chủ động bao vây, đánh lần, tổ chức tiến công làm sụp đổ hệ thống các tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương.
- b) Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của quân đội ta về quân sự, chuyển cuộc kháng chiến từ chiến tranh du kích lên chiến tranh chính quy.
- c) Đoạn tư liệu trên phản ánh ý nghĩa lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam.
- d) Chiến dịch Điện Biên Phủ bước đầu làm phá sản kế hoạch Nava của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.B	2.A	3.C	4.A	5.C	6.C	7.C	8.C	9.A	10.A
11.A	12.D	13.A	14.C	15.A	16.C	17.A	18.A	19.A	20.A
21.A	22.B	23.D	24.C						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống quân Xiêm (1785), nghĩa quân Tây Sơn đã giành được thắng lợi Rạch Gầm - Xoài Mút.

Chọn B.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong giai đoạn 1969-1973, quân dân miền Bắc Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ chống chiến tranh phá hoại của Mỹ.

Chọn A.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Theo thỏa thuận của Hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), Tây Âu///// thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ.

Chọn C.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Ngày 25-10-1917, Đại hội Xô Viết toàn Nga lần II đã thông qua quyết định thành lập Chính phủ Xô viết.

Chọn A.

Câu 5 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

A loại vì chiến tranh thế giới thứ hai diễn ra từ 1939 – 1945.

B loại vì giai đoạn này còn tồn tại trật tự hai cực I – an – ta.

D loại vì mặc dù giành được thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, đất nước giành được độc lập nhưng ngay sau đó Pháp quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Đây là giai đoạn ta vừa kháng chiến vừa kiến quốc.

=> Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam diễn ra trong bối cảnh phong trào đấu tranh vì hoà bình, dân chủ phát triển mạnh.

Chọn C.

Câu 6 (VD):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

A loại vì cục diện vừa đánh vừa đàm không xuất hiện trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

C loại vì năm 1949 lực lượng vũ trang ba thứ quân mới ra đời.

D loại vì sau chiến dịch Biên giới (1950) ta mới giành được thế chủ động trên chiến trường chính. => Tư tưởng chiến lược chủ đạo là chủ động tiến công địch là điểm giống nhau của cuộc chiến đầu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (1946-1947) và chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947) ở Việt Nam vì cả hai trận đánh ta đều giành được những thắng lợi nhất định.

Chọn C.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Liên hợp quốc được thành lập năm 1945 có mục tiêu thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.

Chọn C.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Trong thu - đông năm 1952, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự mở chiến dịch tiến công địch ở Tây Bắc

Chọn C.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Năm 1966, Thái Lan đã gửi dự thảo đến một số nước trong khu vực để thành lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Chọn A.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

B loại vì quan hệ Liên Xô – Mỹ chuyển từ đồng minh sang đối đầu gay gắt từ sau chiến tranh thế giới thứ hai.

C loại vì chiến tranh Lạnh kết thúc không chấm dứt các cuộc xung đột và chạy đua vũ trang giữa các nước.

D loại vì một số các tổ chức chính trị - quân sự trên thế giới còn giữ nguyên ví dụ như: NATO. => Tạo cơ sở xác lập trật tự thế giới mới theo xu hướng đa cực phản ánh đúng tác động của việc chấm dứt Chiến tranh lạnh (1991) đến tình hình thế giới.

Chọn A.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ đáp án.

Cách giải:

Định hướng cho sự phát triển trong tương lai của tổ chức ASEAN phản ánh đúng ý nghĩa sự ra đời của văn kiện Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN (2009-2015).

Chọn A.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12.

Cách giải:

Năm 2010, Trung Quốc ở châu Á vươn lên mạnh mẽ trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. **Chọn D.**

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Về hoạt động, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN không có nội dung nhất thể hóa nền văn hóa ASEAN.

Chọn A.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào (từ ngày 16 đến ngày 17-8-1945) đã thông qua quyết định tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.

Chọn C.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Sự ra đời của Kế hoạch phục hưng châu Âu là biểu hiện của sự xác lập và phát triển của trật tự thế giới hai cực I-an-ta (từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX).

Chọn A.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965-1968) của đế quốc Mỹ, quân dân miền Nam Việt Nam giành được thắng lợi Vạn Tường.

Chọn C.

Câu 17 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

B loại vì chiến tranh cách mạng là cuộc chiến tranh của toàn dân, tiến hành với mục tiêu bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ chính quyền cách mạng của nhân dân. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ta tiến hành khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.

C loại vì trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, hai khái niệm tiền tuyến và hậu phương chưa xuất hiện.

D loại vì lực lượng chính trị có vai trò quyết định.

=> Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, có tính nhân dân sâu sắc.

Chọn A.

Câu 18 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nhu cầu hợp tác và phát triển của các quốc gia.

Chọn A.

Câu 19 (VDC):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học.

Cách giải:

B, C loại vì chỉ sức ta mới giải phóng cho ta, nguyên nhân chủ quan có vai trò quyết định đến thắng lợi.

D loại vì cần kiên trì, giữ vững đường lối chiến lược. Tùy vào tình hình thực tiễn, ta có thể thay đổi sách lược cho phù hợp.

=> Bài học xuyên suốt của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (từ tháng 8 năm 1945 đến nay) là không ngừng củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

Chọn A.

Câu 20 (VD):

Phương pháp:

So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Tây Nam (1975-1979) và phía Bắc (1979-1989) ở Việt Nam đều cho thấy sức mạnh của quân chủ lực khi tấn công vào tổ chức phòng ngự của địch.

B loại vì hai trận giới phía Tây Nam (1975-1979) và phía Bắc (1979-1989) có mục đích là bảo vệ biên giới.

C loại vì mặt trận quân sự có ý nghĩa quyết định nhất.

D loại vì giai đoạn này ta đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chọn A.

Câu 21 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Bộ chỉ huy tài giỏi, nghĩa quân chiến đấu chủ động và sáng tạo là một trong những nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427).

Chọn A.

Câu 22 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.

Cách giải:

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968 đã buộc Mỹ xuống thang chiến tranh và chấp nhận đàm phán tại Hội nghị Pari.

Chọn B.

Câu 23 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Tạo cơ sở cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa là nội dung không đúng về ý nghĩa của công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978 đến nay) vì hệ thống xã hội chủ nghĩa đã được ra đời từ sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Chọn D.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN lần đầu tiên được chính thức khẳng định trong văn kiện Tầm nhìn ASEAN 2020.

Chọn C.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- Đúng, trật tự thế giới hai cực I-an-ta là nhân tố hàng đầu chi phối quan hệ quốc tế phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX.
- Đúng, đoạn tư liệu đề cập đến Trật tự thế giới hai cực I-an-ta, được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Sai, sự tan rã của Liên Xô khiến cho hệ thống chủ nghĩa xã hội không còn tồn tại.
- Đúng, sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô là nguyên nhân sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- Đúng, từ ASEAN đến Cộng đồng ASEAN phản ánh xu thế phát triển tất yếu của quan hệ quốc tế trong và sau Chiến tranh lạnh. Đó là xu thế hoà bình, hợp tác cùng phát triển.
- Sai, quá trình mở rộng thành viên của Cộng đồng ASEAN diễn ra lâu dài do do thời gian giành độc lập của các quốc gia Đông Nam Á có sự khác nhau, thậm chí phải cầm súng chiến đấu chống sự trả lại xâm lược của các nước Tây Âu rồi chủ nghĩa thực dân mới nên quá trình này diễn ra lâu dài và đầy gian khó.
- Sai, giai đoạn 1967-1976, Hội nghị Thượng đỉnh là cơ quan hoạch định chính sách cao nhất của ASEAN.
- Đúng, bảng thông tin trên thể hiện các giai đoạn phát triển chính của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/ sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- Đúng, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 có sự kết hợp giữa chiến tranh cách mạng với khởi nghĩa, đấu tranh vũ trang có vai trò quyết định.
- Đúng, đoạn tư liệu trên cung cấp thông tin về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở miền Nam Việt Nam.
- Sai, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 gồm ba chiến dịch: Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.
- Sai, các chiến dịch trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 không có điểm tương đồng về hướng tiến công, đối tượng tiến công, kết quả cuối cùng.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), quân ta chủ động bao vây, đánh lần, tổ chức tiến công làm sụp đổ tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương.
- b) Sai, chiến dịch Biên giới 1950 đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của quân đội ta về quân sự, chuyển cuộc kháng chiến từ chiến tranh du kích lên chiến tranh chính quy.
- c) Đúng, đoạn tư liệu trên phản ánh ý nghĩa lịch sử của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam.
- d) Sai, chiến dịch Điện Biên Phủ làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.